

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GIA B
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2024/HSST

Ngày 12/12/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA B**

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Thạch Thiên Hà

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Lý Thị Thảo - Giáo viên trung tâm giáo dục
tH7 xuyên huyện Gia B.

2. Bà Nguyễn Thị Chinh – Trưởng phòng tư pháp
huyện Gia B

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Đỗ Duy KH – Thư ký TAND
huyện Gia B.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia B, tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên
tòa:* Bà Lê Thị Hoàn - Kiểm sát viên

Hôm nay, ngày 12 tháng 12 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gia B,
tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 08/2024/TLST-HS
ngày 23/10/2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2024/HSST- QĐ ngày
21/11/2024 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Trung H, sinh năm 2003.

NDKHKTT: Thôn Tân H, xã Thái Bảo, huyện Gia B, tỉnh Bắc Ninh

Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Sinh viên.

Dân tộc: kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không.

Con ông: Không rõ tên tuổi.

Con bà Vũ Thị Xuân, sinh năm 1968 – làm ruộng

Bị cáo là con duy nhất trong gia đình..

Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không

Bị cáo hiện tại ngoại tại địa phương - Có mặt tại phiên tòa.

2. Phạm Văn Trung H, sinh năm 2003.

NDKHKTT: Thôn Trung Th, xã Đại L, huyện Gia B, tỉnh Bắc Ninh

Trình độ học vấn: 2/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do;

Dân tộc: kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không.

Con ông Phạm Văn H, sinh năm 1968 – làm ruộng.

Con bà Phan Thị Thúy, đã chết.

Gia đình bị cáo có 03 chị em ruột. Bị cáo là con thứ 2.

Có vợ : Trần Thị N A, sinh năm 2002.

Con: Có 02 con, lớn sinh năm 2019, nhỏ sinh năm 2021.

Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 18/6/2024 đến nay, hiện tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh - Có mặt tại phiên tòa.

3. Nguyễn Xuân H, sinh ngày 11/5/2006.

NDKHKTT: Thôn Huê Đ, xã Đại L, huyện Gia B, tỉnh Bắc Ninh

Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Sinh viên

Dân tộc: kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không.

Con ông Nguyễn Xuân H3, sinh năm 1986 – Làm ruộng.

Con bà Nguyễn Thị H2, sinh năm 1984 – Làm ruộng

Gia đình bị cáo có 02 anh em ruột. Bị cáo là con lớn.

Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không.

Bị cáo hiện tại ngoại tại địa phương - Có mặt tại phiên tòa.

4. Trần Thị N A, sinh năm 2002.

NDKHKTT: Thôn Bảo N, xã Thái Bảo, huyện Gia B, tỉnh Bắc Ninh

Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do;

Dân tộc: kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không.

Con ông Trần Danh Kh, đã chết.

Con bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1982. Nghề nghiệp: Lao động tự do;

Bị cáo là con duy nhất trong gia đình.

Có chồng: Phạm Văn Trung H, sinh năm 2003.

Con: Có 02 con, lớn sinh năm 2019, nhỏ sinh năm 2021.

Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 24/9/2024 đến nay. Hiện tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh - Có mặt tại phiên tòa.

5. Hoàng Văn K, sinh ngày 26/3/2007.

NĐKHKT: Thôn Vệ X, xã Đức L, thị xã Quế V, tỉnh Bắc Ninh

Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Học sinh.

Dân tộc: kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không.

Con ông Hoàng Văn D, sinh năm 1979 – lao động tự do

Con bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1980 – lao động tự do

Gia đình bị cáo có 02 anh em ruột. Bị cáo là con thứ 2.

Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không.

Bị cáo hiện tại ngoại tại địa phương - Có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Trung H.

Bà Đặng Thị H6 - Trợ giúp viên pháp lý (Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước – tỉnh Bắc Ninh). Có mặt

Người bào chữa cho bị cáo Phạm Văn Trung H.

Bà Nguyễn Thị C - Trợ giúp viên pháp lý (Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước – tỉnh Bắc Ninh). Có mặt

Người bào chữa và là đại diện hợp pháp cho bị cáo Nguyễn Xuân H:

Ông Nguyễn Xuân H, sinh năm 1985 (là bố đẻ bị cáo H) - Có mặt.

NĐKHKT: Thôn Huề Đ, xã Đại L, huyện Gia B, tỉnh Bắc Ninh.

Người bào chữa và là đại diện hợp pháp cho bị cáo Hoàng Văn K:

Ông Hoàng Văn D, sinh năm 1979 (là bố đẻ bị cáo K) - Có mặt.

NĐKHKT: Thôn Vệ Xá, xã Đức Long, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh.

** Người có quyền lợi liên quan:*

1. Ông Nguyễn Xuân H, sinh năm 1985 - Có mặt.

NĐKHKT: Thôn Huề Đ, xã Đại L, huyện Gia B, tỉnh Bắc Ninh.

2. Ông Lê Đăng T, sinh năm 1986. Vắng mặt.

NĐKHKT: Thôn Cầu Đ, xã Nhân Th, huyện Gia B, tỉnh Bắc Ninh.

3. Chị Nguyễn Thị Qu, sinh năm 2005. Vắng mặt.

NĐKHKT: Thôn B, xã Bình D, huyện Gia B, tỉnh Bắc Ninh.

4. Chị Nguyễn Thị Thùy Tr, sinh ngày 04/10/2007. Vắng mặt

NĐKHKTT: Thôn Vạn T, xã Thái B, huyện Gia B, tỉnh Bắc Ninh.

Người đại diện hợp pháp cho chị Thùy T:

Ông Nguyễn Văn Tr, sinh năm 1977 (Vắng mặt)

NĐKHKTT: Thôn Vạn Ty, xã Thái B, huyện Gia B, tỉnh Bắc Ninh

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do Nguyễn Thị H7, sinh ngày 04/7/2006 trú tại thôn Phương Độ, xã Bình Dương, huyện Gia B, tỉnh Bắc Ninh và Nguyễn Thị Thùy T, sinh ngày 04/10/2007 trú tại thôn Vạn Ty, xã Thái B, huyện Gia B, tỉnh Bắc Ninh có mâu thuẫn với nhau từ trước. Nên trưa ngày 20/4/2024, khi biết H7 đang ở nhà của Trần Thị N A, T đã nhờ Nguyễn Trung H (Nguyễn H) cùng bạn của T là Trần Hoàng L, sinh ngày 19/7/2008 trú tại thôn Chính Thượng, xã Vạn Ninh, huyện Gia B, tỉnh Bắc Ninh đi vào nhà của N A để tìm gặp H7 nói chuyện giải quyết mâu thuẫn. Khi đi, Nguyễn Trung H mang theo 01 đoạn ống tuýp sắt dài khoảng 40cm, được bọc ngoài bằng lớp bao nilong màu đen để phòng thân nhưng không nói cho T và L biết.

Khi đến nhà N A, Nguyễn H đứng ở ngoài cổng gọi H7 ra để nói chuyện nhưng N A không đồng ý nên giữa N A và Nguyễn H có lời lẽ to tiếng với nhau. Lúc này, Phạm Văn Hùng, sinh ngày 01/6/2006, là em chồng của N A đang ở trong nhà nghe thấy nên đã cầm 01 con dao dài khoảng 30cm, chạy ra ngoài sân đứng cùng N A cãi nhau với Nguyễn H thì đối tượng đã rút thanh tuýp sắt cầm theo để dọa đánh thì được T, L can ngăn nên H, T, L bỏ ra về. Sự việc diễn ra khoảng 2 phút, người dân xung quanh khu vực nhà N A sinh sống không ai biết nên không ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự tại địa phương.

Đến khoảng gần 20 giờ cùng ngày, các đối tượng gồm: Hùng, H7, N A, Phạm Văn Trung H (Phạm H) là chồng của N A, Nguyễn Xuân H (bạn của Hùng); Đồng Đăng Hoàng Anh, sinh ngày 13/10/2006 trú tại thôn Đình Than, xã Cao Đức, huyện Gia B, tỉnh Bắc Ninh, là bạn trai của H7 đang ngồi chơi cùng nhau tại nhà của N A. Khi đó N A có kể cho Phạm H nghe về việc buổi trưa bị Nguyễn H đến nhà tìm H7 và định đánh N A. Đúng lúc đó Nguyễn H sử dụng điện thoại của T gọi H7 bảo ra quán trà chanh 1975 ở cạnh đường đôi giáp chợ Ngụ thuộc thôn Cầu Đào, xã Nhân Thắng, huyện Gia B để nói chuyện. Do H7 ngồi gần Phạm H và N A, loa điện thoại của H7 bật to, nên khi H7 vừa tắt điện thoại thì Phạm H đã biết Nguyễn H đang ở quán 1975 nên Phạm H nói để H đi đến quán 1975.

Thấy Phạm H đứng dậy đi bộ ra quán trà tranh 1975 nên H, N A, H7, Hoàng Anh đã cùng đi bộ theo sau. Khi Phạm H vừa đi ra đến đầu ngõ thì gặp Nguyễn Văn Đức, sinh ngày 28/8/2008 trú tại thôn Nhân Hữu, xã Nhân Thắng, huyện Gia B, tỉnh Bắc Ninh đi xe đạp điện đến nên Phạm H nhờ Nguyễn Văn Đức chở H đi đến quán trà chanh 1975.

Thời điểm Nguyễn H gọi điện thoại cho H7 thì Nguyễn H đang ngồi uống nước, nói chuyện ở vỉa hè trước cửa quán 1975 cùng với: Nguyễn Thị Thùy T; Trần Hoàng L; Hoàng Văn K, Nguyễn Đăng Minh, sinh ngày 12/4/2007 trú tại thôn Duyệt Dương, xã Phú Hòa, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh; Tống Đức Tuấn sinh năm 1999 trú tại thôn Nhất Trai, xã Minh Tân, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh; Nguyễn Thị Tâm, sinh năm 2004 trú tại thôn Vạn Ty, xã Thái Bảo, huyện Gia B, tỉnh Bắc Ninh; Nguyễn H Tiến sinh ngày 12/5/2006 trú tại thôn Kim Đào, thị trấn Thứa, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh; Lê Đình Vương, sinh năm 2004 trú tại thôn Gia Phú, xã Bình Dương, huyện Gia B, tỉnh Bắc Ninh.

Khi đi đến quán trà tranh 1975, Phạm H xuống xe, đi bộ về phía Nguyễn H đang ngồi. Lúc này, khoảng 20 giờ 30 phút, do trời mưa to nên trong quán trà tranh 1975 và khu vực các hộ dân xung quanh bị mất điện. Thấy vậy Phạm H đã lấy 01 chiếc chổi lau nhà có cán bằng inox hình trụ tròn có sẵn ở quán, trên một phần thân cán chổi được phủ nhựa màu xanh, dài khoảng 1,5 mét; lao đến vụt vào người Nguyễn H thì Nguyễn H sử dụng 01 con dao dài khoảng 24,2 cm, dao 02 lưỡi sắc, đầu mũi dao vát nhọn, phần thân dao dài khoảng 14cm, chuôi dao dài khoảng 10,2cm mang sẵn trong người từ trước khua về phía Phạm H theo hướng từ trái qua phải và ngược lại thì bị trúng vào tay trái của Phạm H. Phạm H vứt cán chổi, lấy ghế, bàn có khung bằng tre của quán 1975 ném về phía Nguyễn H thì Nguyễn H cầm dao chạy đứng ở phía trên cầu thang của quán chỉ dao về phía Phạm H chửi bới. Hai bên chạy lên, chạy xuống khu vực cầu thang, ra cửa và khu bàn quầy để đuổi đánh nhau.

Cùng thời điểm đó, N A, H7, H cũng đi đến quán. Thấy Nguyễn H cầm dao, chửi bới đuổi đánh Phạm H nên H cũng xông vào hỗ trợ Phạm H đánh Nguyễn H. Thấy có người trong quán dùng ghế ném về phía mình nên H cúi người xuống để tránh thì phát hiện trên nền nhà của quán có 01 con dao dài khoảng 25 cm, dạng dao gọt hoa quả nên H nhặt dao, khua về phía Nguyễn H trúng vào má phải và ngón tay út bàn tay phải của Nguyễn H. Đồng thời Nguyễn H khua dao về phía H thì bị trúng vào cánh tay trái.

Hoàng Văn K thấy H và Phạm H đuổi đánh Nguyễn H nên đã cầm 01 chiếc điều cây bằng tre dài khoảng hơn 40cm, hình trụ, tròn, lấy tại quán, đứng từ phía sau vụt trúng bả vai trái của Phạm H sau đó thấy Phạm H tiếp tục lấy ghế trong quán quăng về phía Nguyễn H và phía K nên K bỏ chạy.

N A cũng chạy vào phía trong quán, thấy T đang đứng lấp trong quầy thanh toán nên túm tóc T lôi từ trong quán 1975 ra phía cửa quán, dùng tay tát 3-4 cái vào mặt T. Đồng thời N A lấy ghế nhựa của quán vụt vào đầu, vào người của T 2-3 cái. Sau đó, các đối tượng dùng ghế, bàn uống nước lấy tại quán ném nhau và đuổi đánh nhau tại khu vực từ trong quán ra vỉa hè và đường trước cửa quán 1975.

Khi bị Nguyễn H cầm dao đuổi đánh thì Phạm H đã chạy sang quán cà phê Năng, đối diện quán trà tranh 1975 để lấy 01 con dao dài khoảng 35,2cm, bản rộng

8,9cm, chuôi dao bằng inox dài khoảng 11,5cm, dao một lưỡi, đầu dao vuông quay lại tìm Nguyễn H. Tuy nhiên khi Phạm H cầm dao quay lại quán thì không tìm thấy Nguyễn H, lúc này có nhiều người can ngăn nên Phạm H mang dao về trả lại cho quán cà phê Năng. Đến khoảng 21 giờ, thì các đối tượng chấm dứt hành vi đuổi đánh nhau và giải tán khỏi hiện trường. Quá trình các đối tượng đuổi đánh nhau khiến một số đối tượng bị thương tích và gây náo loạn khu vực trong và xung quanh quán trà tranh 1975 đồng thời làm hư hỏng một số tài sản của quán trà tranh 1975.

Sau khi tiếp nhận sự việc, cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành khám nghiệm hiện trường xác định:

Hiện trường xảy ra tại quán trà tranh 1975 ở thôn Cầu Đào, xã Nhân Thắng, huyện Gia B, tỉnh Bắc Ninh. Quán được xây 02 tầng, nằm ở phía đông bắc của ki ốt chợ Ngụ, được đánh số thứ tự 100 và 101. Phía trước cửa quán là vỉa hè rộng 7,6x11,5m, quay ra hướng đường hai chiều của chợ Ngụ. Các hướng còn lại của quán tiếp giáp với các ki ốt khác của chợ Ngụ. Quá trình khám nghiệm không thu giữ đồ vật, tài liệu liên quan do chủ quán đã dọn dẹp vệ sinh ngay sau khi xảy ra sự việc.

Quá trình xảy ra xô xát tại quán, một số đối tượng bị thương tích, cơ quan điều tra đã ban hành quyết định trưng cầu giám định thương tích, đã xác định được thiệt hại về sức khỏe của các đối tượng gồm:

- Nguyễn Trung H bị thương tích: 01 vết thương rách da, bờ mép nham nhở ở vùng đỉnh đầu, nay đã thành sẹo kích thước 5,5x0,3cm; Gò má pH phía dưới đuôi mắt pH có 01 vết thương rách da, nay đã thành sẹo kích thước 2x0,2cm; Đốt 1 ngón 5 mặt gan bàn tay pH có 01 vết thương rách da, nay đã thành sẹo kích thước 0,7x0,5cm. Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể số 101/KLTTCT-PYQG ngày 21/6/2024 của Viện Pháp y Quốc gia – Bộ Y tế xác định “Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn Trung H là 6%”.

- Nguyễn Xuân H bị thương tích gồm: Vùng tai trái nằm trong vùng tóc che phủ có 01 vết rách da, nay đã thành sẹo kích thước 2,5x0,1cm; Ngực trái cách giữa xương đòn bị rách da, nay đã thành sẹo kích thước 2,5x 0,2cm, bờ mép gọn; Mặt trong 1/3 cánh tay trái có 01 vết rách da, nay đã thành sẹo kích thước 4x0,4cm; Vùng vai pH có 01 vết rách da, nay đã thành sẹo kích thước 2,5x0,4cm. Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể số 126/KLTTCT-PYQG ngày 06/8/2024 của Viện Pháp y Quốc gia – Bộ Y tế kết luận: “Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn Xuân H là 5%”.

- Phạm Văn Trung H bị thương tích gồm: Vết thương ngón 2,3 tay trái, bờ mép sắc gọn; vết thương sồn trái, bờ sắc; Vết thương khuỷu tay trái, bờ sắc gọn. Các thương tích trên, Phạm Văn Trung H từ chối giám định do vậy đến nay không xác định được tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của Phạm Văn Trung H.

- Nguyễn Thị Thùy T bị thương tích do N A cầm ghế nhựa vụt vào đầu nhưng thương tích nhỏ, sau khi bị thương tích T không đến khám điều trị tại các cơ sở y tế, T từ chối giám định thương tích nên không xác định được tỷ lệ phần trăm thương tích của T.

- Hoàng Văn K bị người khác ném ghế nhựa trúng chân gây bầm tím.

Trong quá trình điều tra các đối tượng: Nguyễn H, Nguyễn Xuân H, Phạm H, Nguyễn Thị Thùy T, Hoàng Văn K đều có đơn đề nghị không xử lý về hình sự đối với các đối tượng có hành vi cố ý gây thương tích cho mình.

Quá trình đánh nhau tại quán, các đối tượng đã sử dụng bàn, ghế, điều cày là tài sản của quán để làm hung khí. Do đó khiến cho một số tài sản bị hỏng một phần. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ban hành yêu cầu định giá tài sản đối với các tài sản trên. Tuy nhiên do chủ quán 1975 không còn lưu giữ giấy tờ mua bán, không xác định được giá trị thời điểm mua, có một số ghế nhựa bị hỏng đã vứt đi trước khi cơ quan điều tra tiếp nhận vụ việc. Do đó không thu hồi được tài sản, không có căn cứ để định giá xác định giá trị tài sản bị thiệt hại.

Cơ quan CSĐT – Công an huyện Gia B đã tiến hành làm việc với đại diện Ban quản lý chợ Ngụ và các hộ dân xung quanh hiện trường nơi xảy ra sự việc, đã xác định việc các đối tượng đua nhau có sử dụng dao, ghế, điều cày đã gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, gây hoang mang lo sợ đối với sự an toàn của người dân.

Đối với bị cáo Hoàng Văn K, ngày 15/10/2024 Công an huyện Gia B đã có thư khen về việc K đã có tin báo tố giác tội phạm và thông qua tin báo đó Công an huyện Gia B đã bắt quả tang 11 đối tượng đang tham gia đánh bạc tại thôn Môn Quảng, xã Lăng Ngâm, huyện Gia B góp phần trong công tác đấu tranh phòng chống tội phạm và tham gia phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc.

Đối với bị cáo Nguyễn Trung H, quá trình chuẩn bị xét xử gia đình bị cáo Nguyễn Trung H xuất trình giấy xác nhận đã có thành tích trong việc hỗ trợ chống dịch covid, có xác nhận gia đình thuộc hộ nghèo và bản thân Nguyễn Trung H có quá trình học tập được tặng thưởng nhiều giấy khen. Đến ngày 02/12/2024 bị cáo Nguyễn Trung H có đơn tự nguyện đề nghị Tòa án xem xét không yêu cầu các bị cáo pH bồi th7 phần còn lại do bị cáo Phạm Văn Trung H và bị cáo Nguyễn Xuân H gây thương tích cho mình. Mặt khác bị cáo Nguyễn Trung H đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo Nguyễn Xuân H và bị cáo Phạm Văn Trung H.

Với nội dung trên, cáo trạng số 68/CT-VKSGB ngày 22/10/2024 của VKSND huyện Gia B, tỉnh Bắc Ninh truy tố các bị cáo Nguyễn Trung H, Phạm Văn Trung H, Nguyễn Xuân H, Trần Thị N A và Hoàng Văn K về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 BLHS.

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng truy tố là đúng, các bị cáo không tranh luận với đại diện VKS. Mặt khác các bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp và là người bào chữa cho bị cáo H và bị cáo K thừa nhận hành vi phạm tội của các bị cáo như nội dung bản cáo trạng truy tố là đúng. Tuy nhiên, các người đại diện hợp pháp cho bị cáo H và bị cáo K đề nghị HĐXX cân nhắc, xem xét đến nguyên nhân, điều kiện, hoàn cảnh phạm tội và nhận thức pháp luật có phần hạn chế của các bị cáo vì là người chưa thành niên phạm tội để cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất của khung hình phạt.

Người liên quan là ông Nguyễn Xuân Hoàn trình bày: Ông là bố đẻ của bị cáo H, bản thân ông đã thay mặt bị cáo H bồi th7 số tiền 5.000.000 đồng cho bị cáo Nguyễn Trung H, số tiền kể trên là của ông. Ông Hoàn tự nguyện không yêu cầu bị cáo H PH hoàn trả ông số tiền kể trên.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Lê Đăng Tuyền và chị Nguyễn Thị Quỳnh đã được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa, nhưng vắng mặt tại phiên tòa, lời khai có trong hồ sơ thể hiện: Ngày 21/4/2024 anh Lê Đăng Tuyền, là chủ quán Nắng tự nguyện giao nộp 01 con dao do tối ngày 20/4/2024 Phạm H đã tự ý chạy đến quán Nắng lấy mang sang quán 1975 để đánh nhau. Ngày 23/4/2024, chị Nguyễn Thị Quỳnh là nhân viên của quán 1975 tự nguyện giao nộp: 01 con dao của Nguyễn H mang đi, sử dụng trong quá trình đánh nhau, sau đó vứt tại quán 1975 được chị Quỳnh nhìn thấy và giao nộp cho cơ quan điều tra. Đến thời điểm này, ông Tuyền và chị Quỳnh không có yêu cầu gì đối với các tài sản kể trên và đề nghị HĐXX tiêu hủy 02 con dao kể trên.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chị Nguyễn Thị Thùy T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa, nhưng vắng mặt tại phiên tòa, lời khai có trong hồ sơ thể hiện, chị bị Trần Thị N A đánh gây thương tích, sau khi sự việc xảy ra, bị cáo N A có đến xin lỗi và bồi th7 cho chị, bản thân chị không có yêu cầu gì khác. Về trách nhiệm hình sự, chị T đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo T.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia B, tỉnh Bắc Ninh thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo theo Cáo trạng số 68/CT- VKSGB ngày 22/10/2024. Trong phần luận tội đã phân tích nguyên nhân, tính chất, mức độ nguy hiểm, vai trò cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Trung H, Phạm Văn Trung H, Nguyễn Xuân H, Trần Thị N A và Hoàng Văn K phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51 (đối với các bị cáo Nguyễn Trung H, Phạm Văn Trung H, Nguyễn Xuân H, Trần Thị N A), điểm u khoản 1 Điều 51 (đối với bị cáo K) Điều 17; Điều 58; Điều 65 BLHS; Điều 91; Điều 101BLHS (đối với bị cáo Nguyễn Xuân H và bị cáo Hoàng Văn K) :

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trung H từ 30 tháng đến 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách của bị cáo 60 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn K từ 13 tháng đến 16 tháng tù. Nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách của bị cáo từ 26 tháng đến 32 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân H từ 15 tháng đến 18 tháng tù. Nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách của bị cáo từ 30 tháng đến 36 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn Trung H từ 26 tháng đến 31 tháng tù. Nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách của bị cáo từ 52 tháng đến 60 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt bị cáo Trần Thị N A từ 25 tháng đến 28 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách của bị cáo từ 50 tháng đến 56 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Áp dụng khoản 4 Điều 328 BLTTHS: Quyết định trả tự do ngay tại phiên tòa cho các bị cáo Phạm Văn Trung H và bị cáo Trần Thị N A nếu không bị giam giữ về một tội phạm khác.

Về trách nhiệm dân sự: Không đề cập xem xét giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 02 con dao do anh Lê Đăng Tuyền và chị Nguyễn Thị Quỳnh giao nộp.

Các bị cáo sau khi nghe luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia B thừa nhận có tội, không tranh luận mà chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Về quyết định tố tụng và hành vi tố tụng: Quá trình điều tra và truy tố, Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia B đã làm đúng, đủ các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng, vật chứng thu giữ được và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Xuất phát từ mâu thuẫn cá nhân nhỏ giữa các đối tượng nên trong khoảng thời gian từ 20 giờ 30 phút đến 21 giờ ngày 20/4/2024, tại quán

trà tranh 1975 ở chợ Ngụ thuộc thôn Cầu Đào, xã Nhân Thắng, huyện Gia B, tỉnh Bắc Ninh các đối tượng gồm: Phạm Văn Trung H, Nguyễn Xuân H đã xô sát, đuổi đánh nhau từ trong quán ra ngoài vỉa hè, lòng đường trước cửa quán với Nguyễn Trung H và Hoàng Văn K. Các đối tượng sử dụng hung khí là dao, cán chổi bằng kim loại, điều cày, ghế bằng tre để ném, gây thương tích cho nhau và làm các đồ vật như ghế, điều cày, chổi lau nhà bị hư hỏng. Trần Thị N A còn xông vào dùng tay tát vào má, cầm ghế nhựa đánh vào người, vào đầu của Nguyễn Thị Thùy T. Hành vi của các đối tượng được thực hiện trong khu vực quán 1975, là nơi công cộng và vào thời điểm quán có đông khách hàng, quán nằm trong khu chợ Ngụ với rất đông các hộ dân kinh doanh gây mất an ninh, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây ảnh hưởng xấu đến an ninh chính trị, trật tự - an toàn xã hội tại địa phương. Chính quyền địa phương và một số hộ dân thôn Cầu Đào, xã Nhân Thắng, huyện Gia B đã có đề nghị cơ quan pháp luật xử lý nghiêm các đối tượng có hành vi “vi gây rối trật tự công cộng”.

Trong vụ án này, các bị cáo đã có hành vi sử dụng hung khí là dao, cán chổi bằng kim loại, điều cày, ghế bằng tre để ném, gây thương tích cho nhau và làm hư hỏng tài sản của chủ sở hữu, đây là những “hung khí nguy hiểm”. Do vậy, hành vi phạm tội của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “gây rối trật tự công cộng” được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 BLHS là phù hợp pháp luật.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Trung H và bị cáo Phạm Văn Trung H xác định: Về tội danh, người bào chữa không đối đáp tranh luận với quan điểm của đại diện VKS. Tuy nhiên, người bào chữa đề nghị HĐXX cân nhắc xem xét đến nguyên nhân và điều kiện phạm tội, nhận thức pháp luật của các bị cáo còn hạn chế cho bị cáo hưởng mức thấp nhất của khung hình phạt. Bị cáo Nguyễn Trung H và bị cáo Phạm Văn Trung H không bổ xung gì đối với lời bào chữa của người bào chữa.

Tại phiên tòa, các người bào chữa và là đại diện hợp pháp cho bị cáo Nguyễn Xuân H và bị cáo Hoàng Văn K xác định: Về tội danh, người bào chữa không đối đáp tranh luận với quan điểm của đại diện VKS. Tuy nhiên, các người bào chữa đề nghị HĐXX cân nhắc xem xét cho bị cáo Nguyễn Xuân H và bị cáo Hoàng Văn K xét xử dưới mức thấp nhất của khung hình phạt theo quy định đối với người chưa thành niên phạm tội. Các bị cáo H và bị cáo K không bổ xung gì đối với lời bào chữa của người bào chữa.

Do người bào chữa nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nên đại diện Viện kiểm sát không đối đáp lại quan điểm của người bào chữa.

Các bị cáo sau khi nghe luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia B thừa nhận có tội, không tranh luận mà chỉ xin giảm nhẹ hình phạt. Người đại diện hợp pháp cho các bị cáo chưa thành niên không đối đáp, tranh luận lại quan điểm của đại diện Viện kiểm sát. Người liên quan là ông Nguyễn Xuân Hoàn không đối đáp, tranh luận lại quan điểm của đại diện Viện kiểm sát đối với vấn đề có liên quan.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an ở khu đông dân cư, xâm phạm đến sinh hoạt bình thường của nhân dân. Do vậy cần áp dụng hình phạt tương xứng hành vi phạm tội của các bị cáo mới có tác dụng giáo dục cải tạo các bị cáo và phòng ngừa chung.

Xét về vai trò của các bị cáo trong vụ án thì thấy bị cáo Nguyễn Trung H có vai trò lớn nhất khi là người chủ động đến gia đình N A gây sự vào trưa ngày 20/4/2024 đến tối ngày 20/4/2024 thì dùng gao gây thương tích cho Phạm Văn Trung H, tiếp đến là vai trò của Phạm Văn Trung H đã dùng cán chổi bằng Inox tấn công Nguyễn H trước. Tiếp theo là vai trò của H và K giúp sức cho Nguyễn H và Phạm H đánh nhau gây mất trật tự trị an nơi công cộng. Còn N A dùng ghế đánh vào đầu T và dùng tay túm tóc, tát vào mặt T gây thương tích cho T. Các bị cáo H, K và N A đã thực hiện vai trò đồng phạm giúp sức như đuổi đánh, gây mất trật tự trị an, làm náo loạn nơi công cộng.

Các bị cáo khi thực hiện hành vi phạm tội không có sự bàn bạc, phân công cụ thể nên thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn. VKSND huyện Gia B không truy tố các bị cáo với tình tiết “phạm tội có tổ chức” là phù hợp pháp luật.

Xét về nhân thân của các bị cáo thì thấy: Các bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, đây là lần đầu phạm tội.

Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay tất cả các bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân. Do vậy, các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Riêng đối với bị cáo H thì thấy, quá trình điều tra, gia đình bị cáo H đã đến gặp bị cáo Nguyễn H để thăm hỏi và bồi tH7 5.000.000 đồng cho bị cáo Nguyễn H nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại khoản 2 điều 51 BLHS, bị cáo Hoàng Văn K ngày 11/10/2024 đã có đơn tố giác tội phạm giúp cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Gia B phá được một vụ án đánh bạc nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại điểm u khoản 1 Điều 51 BLHS, bị cáo Nguyễn Trung H gia đình thuộc hộ nghèo, có đóng góp trong phòng chống Covid và bản thân trong học tập được tặng thưởng nhiều giấy khen. Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Trung H đã xin HĐXX xem xét giảm nhẹ một phần TNHS cho các bị cáo Phạm Văn Trung H và bị cáo Nguyễn Xuân H, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chị Thùy T đã có đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ một phần TNHS cho bị cáo N A. Do vậy, các bị cáo Nguyễn Trung H, Phạm Văn Trung H, Trần Thị N A và bị cáo Nguyễn Xuân H được tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Các bị cáo không PH chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Đối với bị cáo Nguyễn Xuân H và bị cáo Hoàng Văn K khi phạm tội là người chưa thành niên nên được hưởng nguyên tắc xét xử đối với người chưa thành niên phạm tội được quy định tại chương XII Bộ luật hình sự

Căn cứ vào quan hệ pháp luật bị xâm hại, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cùng nhân thân của các bị cáo và vai trò cụ thể và nhân thân của các bị cáo trong vụ án thì thấy: Các bị cáo có nhân thân tốt, đây là lần đầu phạm tội, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Xét chưa cần cách ly các bị cáo ra ngoài xã hội, cho các bị cáo hưởng lượng khoan hồng của pháp luật cải tạo tại địa phương cũng có tác dụng giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

Đối với các bị cáo Phạm Văn Trung H và bị cáo Trần Thị N A. Xét cần trả tự do ngay cho các bị cáo tại phiên tòa nếu không bị giam giữ về một tội phạm khác là phù hợp pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình các bị cáo gây rối trật tự công cộng có làm bị cáo Nguyễn Trung H bị thương tích (do Phạm H và H gây thương tích cho Nguyễn Trung H) bản thân Nguyễn Trung H có yêu cầu Phạm H và H pH bồi tH7 tổng số là 10.000.000 đồng. Tuy nhiên, quá trình điều tra gia đình bị cáo H đã tự nguyện bồi tH7 cho Nguyễn Trung H số tiền 5.000.000 đồng và Nguyễn Trung H đã nhận được số tiền kể trên. Đối với số tiền 5.000.000 đồng còn lại, bị cáo Nguyễn Trung H tự nguyện không yêu cầu pH bồi tH7 nữa. Xét sự tự nguyện không yêu cầu đó là phù hợp pháp luật nên được chấp nhận. Đối với số tiền 5.000.000 đồng ông Nguyễn Xuân Hoàn là bố đẻ của bị cáo H đã bồi tH7 thay cho H. Ông Hoàn xác định là tiền của ông tự nguyện bồi tH7 thay cho H, ông Hoàn không có yêu cầu gì về số tiền đó nên không đề cập xem xét giải quyết là phù hợp pháp luật. Đối với thương tích của chị Nguyễn Thị Thùy T do bị cáo N A gây ra, do chị Thùy T không yêu cầu nên không đề cập xem xét giải quyết là phù hợp pháp luật.

Về xử lý vật chứng: Đối với 01 con dao do tối ngày 20/4/2024 Phạm Văn Trung H đã tự ý chạy đến quán Nắng lấy mang sang quán 1975 để đánh nhau. Ngày 21/4/2024 anh Lê Đăng Tuyến là chủ quán Nắng tự nguyện giao nộp và 01 con dao của Nguyễn Trung H mang đi và sử dụng trong quá trình đánh nhau ngày 23/4/2024, chị Nguyễn Thị Quỳnh là nhân viên của quán 1975 tự nguyện giao nộp, bản thân anh Tuyến và chị Quỳnh cũng không có yêu cầu gì. Xét là công cụ các đối tượng sử dụng để đánh nhau, gây rối trật tự công cộng không còn giá trị và giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp pháp luật.

Liên quan trong vụ án này còn có trước và trong quá trình xảy ra xô xát đánh nhau, các đối tượng Minh, L, Tâm, Tiến, Vương, Tuấn, H7 không tham gia đánh nhau, không cổ vũ kích động về tinh thần các đối tượng tham gia đánh nhau. Bản thân H7 cũng không nhờ các đối tượng đánh T, Nguyễn Trung H. Do đó không xử lý đối với Minh, L, Tâm, Tiến, Vương, Tuấn, H7 với vai trò đồng phạm là phù hợp. Đối với đối tượng Đồng Đăng Hoàng Anh, từ lời khai của các đối tượng liên quan đến nay bước đầu xác định: Hoàng Anh có đi bộ cùng N A, H, H7 ra quán trà tranh 1975. Tuy nhiên Hoàng Anh cũng không tham gia đánh nhau, không cổ vũ, hô hào, giúp sức cho các đối tượng. Nên không xem xét, xử lý đối với Hoàng Anh là phù hợp. Đối với hành vi chửi nhau của Nguyễn Trung H, Trần Thị N A vào trưa ngày

20/4/2024 ở tại công, sân nhà Trần Thị N A, đã gây mất trật tự tại khu dân cư vi phạm Điểm a Khoản 1 Điều 7 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ. Nên Công an huyện Gia B ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính với Nguyễn Trung H và Trần Thị N A về hành vi trên, mức phạt 400.000đ (Bốn trăm nghìn đồng) là phù hợp.

Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Xuân H, Trần Thị N A và bị cáo Hoàng Văn K phạm tội PH chịu án phí theo quy định pháp luật.

Đối với các bị cáo Nguyễn Trung H và bị cáo Phạm Văn Trung H thuộc hộ nghèo nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Trung H, Phạm Văn Trung H, Nguyễn Xuân H, Trần Thị N A và Hoàng Văn K phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

2. Về hình phạt và điều luật áp dụng: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51 (đối với bị cáo Nguyễn Xuân H, bị cáo Nguyễn Trung H, bị cáo Phạm Văn Trung H và bị cáo Trần Thị N A), điểm u khoản 1 Điều 51 (đối với bị cáo Hoàng Văn K), Điều 17; Điều 58; Điều 65 BLHS, Điều 91; Điều 101BLHS (đối với bị cáo Nguyễn Xuân H và bị cáo Hoàng Văn K).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trung H 30 tháng tù. Nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách của bị cáo 60 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm

Xử phạt bị cáo Phạm Văn Trung H 26 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách của bị cáo 52 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm

Xử phạt bị cáo Trần Thị N A 25 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách của bị cáo 50 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Áp dụng khoản 4 Điều 328 BLTTHS: Quyết định trả tự do cho các bị cáo Phạm Văn Trung H và bị cáo Trần Thị N A ngay tại phiên tòa nếu không bị giam giữ về một tội phạm khác.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn K 16 tháng tù. Nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách của bị cáo 32 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm

Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân H 17 tháng tù. Nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách của bị cáo 34 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Xuân H, bị cáo Phạm Văn Trung H cho UBND xã Đại L, huyện Gia B, tỉnh Bắc Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Nguyễn Trung H, bị cáo Trần Thị N A cho UBND xã Thái bảo, huyện Gia B, tỉnh Bắc Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Hoàng Văn K cho UBND xã Đức Long, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo pH chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về trách nhiệm dân sự: Không đề cập xem xét giải quyết.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 02 con dao do anh Lê Đăng Tuyên và chị Nguyễn Thị Quỳnh giao nộp.

5. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Các bị cáo Nguyễn Xuân H, Trần Thị N A và Hoàng Văn K mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Nguyễn Trung H và bị cáo Phạm Văn Trung H.

6. Quyền kháng cáo: Áp dụng các điều 331, 333 BLTTHS các bị cáo, người bào chữa và là người đại diện hợp pháp cho bị cáo chưa thành niên, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt kết quả bản án vắng mặt

Nơi nhận;

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND huyện Gia B;
- Công an huyện Tiên Du;
- Chi cục THADS huyện Gia B;
- Những NTGTT;
- Lưu HS, VP;

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Thạch Thiên Hà